

Ngày 31/12/2024	80,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.4%	9.8%	-7.0%

2024	
ROE	50.5%
	+/- YoY ▲ 14.5%

Q4/24			
DT thuần	294	QoQ ▲ 28.0 ▲ 10.5%	YoY ▲ 95.0 ▲ 47.8%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	1,037
	YoY ▲ 332 ▲ 47.1%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN gộp	207	QoQ ▼ 6.00 ▼ 2.9%	YoY ▲ 63.0 ▲ 43.7%
	tỷ VNĐ		

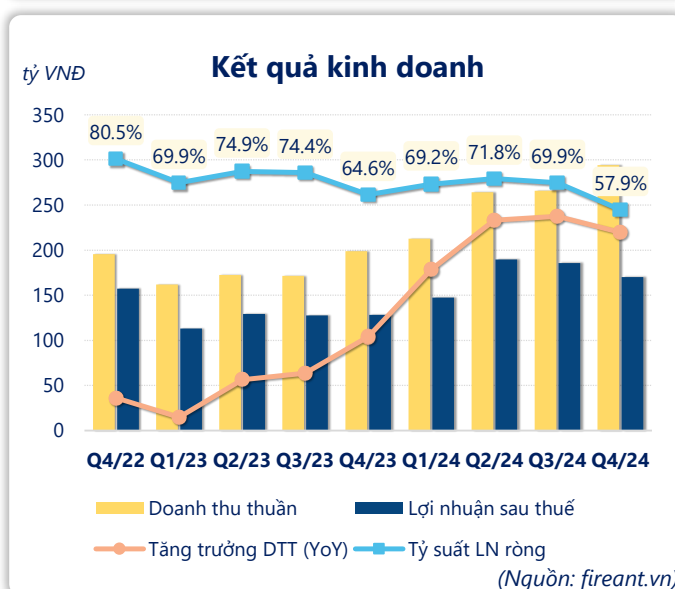
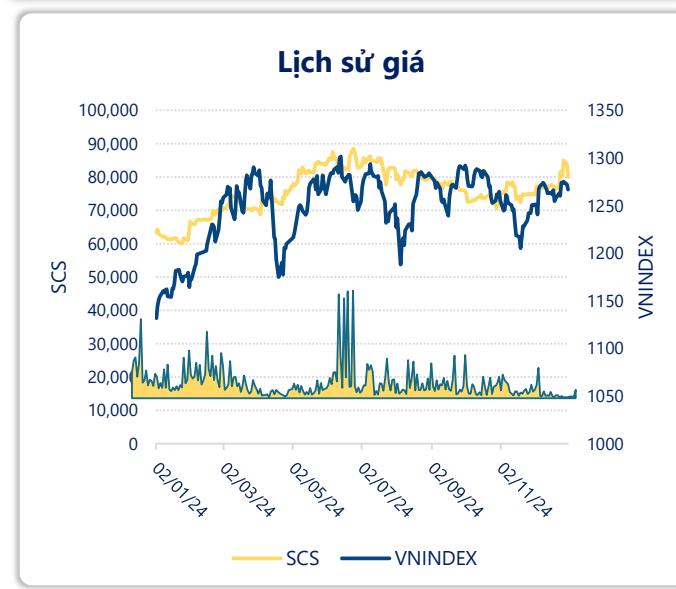
2024	
LN gộp	801
	YoY ▲ 266 ▲ 49.6%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN thuần	193	QoQ ▼ 17.0 ▼ 8.3%	YoY ▲ 47.0 ▲ 31.9%
	tỷ VNĐ		

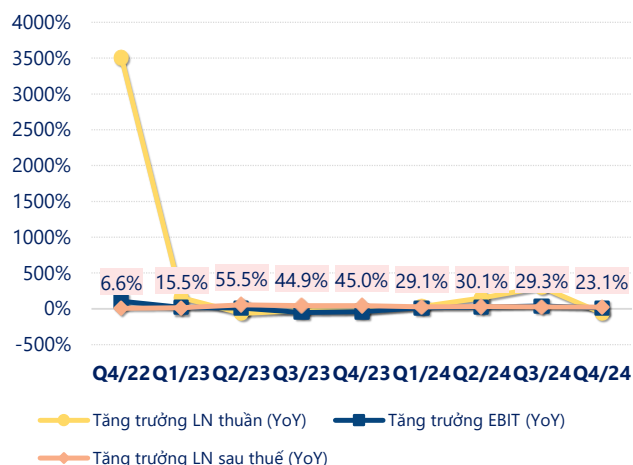
2024	
LN thuần	785
	YoY ▲ 214 ▲ 37.6%
	tỷ VNĐ

Q4/24			
LN sau thuế	170	QoQ ▼ 16.0 ▼ 8.5%	YoY ▲ 42.0 ▲ 33.0%
	tỷ VNĐ		

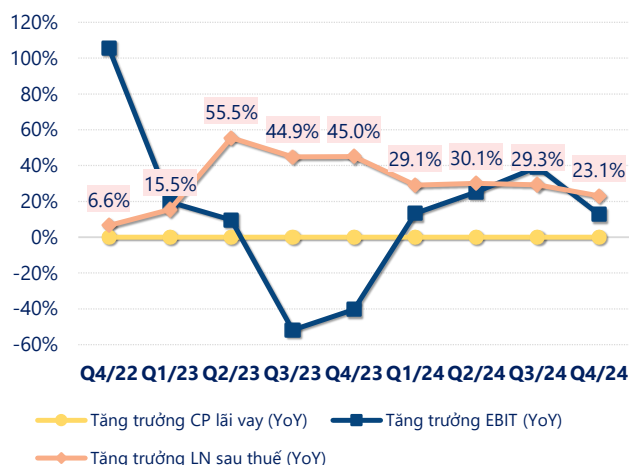
2024	
LN sau thuế	693
	YoY ▲ 195 ▲ 39.0%
	tỷ VNĐ



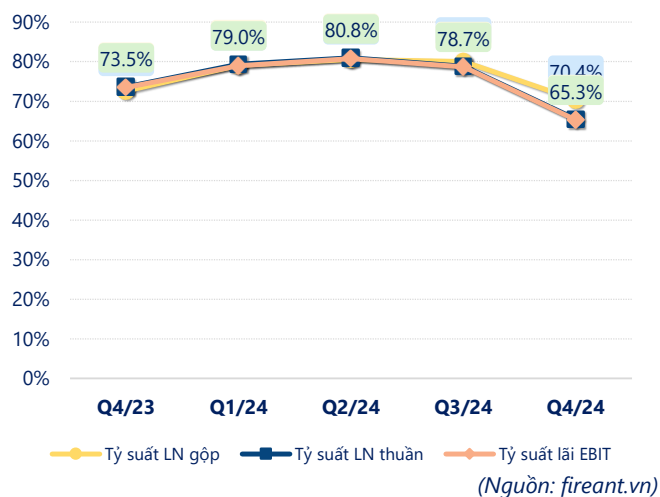
Tăng trưởng lợi nhuận



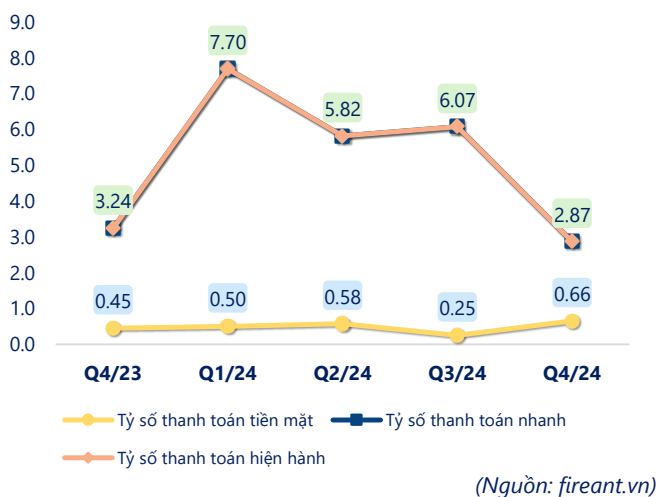
Tăng trưởng chi phí



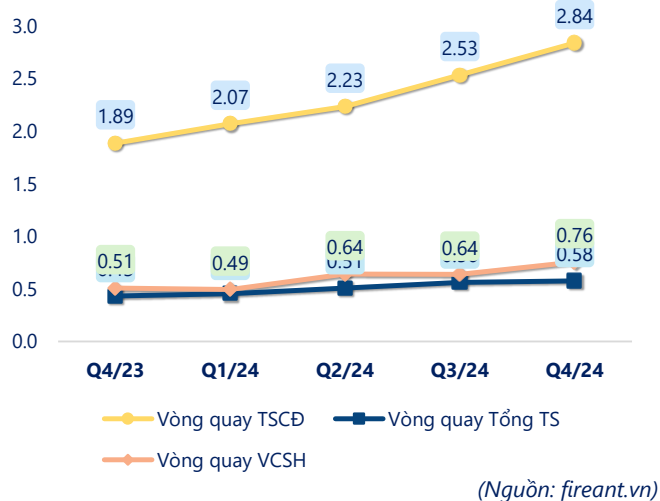
Tỷ suất lợi nhuận



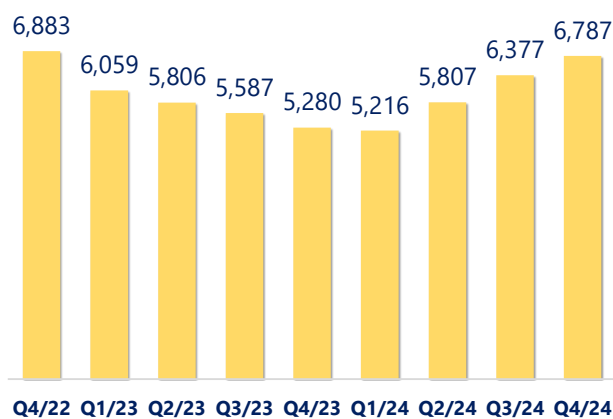
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	294	199	47.8%	1,037	705	47.1%
Giá vốn hàng bán	87.2	54.5	59.9%	236	170	39.3%
Lợi nhuận gộp	207	144	43.7%	801	535	49.6%
Doanh thu HĐTC	15.3	19.0	-19.6%	56.5	88.3	-35.9%
Chi phí TC	1.06	0.88	20.8%	1.14	1.29	-11.7%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	28.5	16.0	78.3%	71.1	51.7	37.7%
LN thuần từ HĐKD	193	146	31.9%	785	571	37.6%
Lợi nhuận khác	-0.58	-0.42	-38.5%	-2.39	-2.04	-17.5%
LN trước thuế	192	146	31.5%	783	569	37.7%
Lợi nhuận sau thuế	170	128	33.0%	693	498	39.0%
LNST của CĐ cty mẹ	170	128	33.0%	693	498	39.0%

(Nguồn: fireant.vn)

